

Số: 179/2018/QĐST-HNGĐ

Vũng Liêm, ngày 14 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị Hồng G**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khóm X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Văn Đ**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **06 tháng 6 năm 2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **06 tháng 6 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Hồng G và anh Võ Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Bùi Thị Hồng G và anh Võ Văn Đ có 01 con chung tên Võ Bùi Bích T, sinh ngày 07-10-2014 hiện do chị Bùi Thị Hồng G đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Hồng G và anh Võ Văn Đ thống nhất giao cháu Võ Bùi Bích T cho chị Bùi Thị Hồng G được tiếp tục trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi cháu Võ Bùi Bích T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Chị Bùi Thị Hồng G và anh Võ Văn Đ thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Chị Bùi Thị Hồng G và anh Võ Văn Đ thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình*: **Chị Bùi Thị Hồng G** tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ **0008836** ngày **19** tháng **4** năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả cho **chị Bùi Thị Hồng G** số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND **tt. C, h. C, t. Trà Vinh**;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Trương Minh Thiết